

**PHỤ LỤC 1: DANH MỤC CÁC DỰ ÁN GIAO THÔNG TRỌNG ĐIỂM CỦA TỈNH CÀ MAU GIAI ĐOẠN 2026 - 2030**

**(Dự án đã phê duyệt và đang thực hiện thủ tục phê duyệt chủ trương đầu tư)**

*(Kèm theo Kế hoạch số 84/KH-UBND ngày 13/02/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)*

*Đơn vị tính: triệu đồng*

TT	Tên dự án	Quy mô đầu tư	Tổng mức đầu tư	Nguồn vốn	Thời gian thực hiện dự án	Ghi chú
1	Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường kết nối Quản lộ Phụng Hiệp - Vành đai 3 - ĐT.985B - Đường ven biển (cửa Sông Đốc)	- Đoạn 1: Đường Vành đai 3 (đoạn từ đường Quản lộ Phụng Hiệp đến điểm cuối cao tốc Cần Thơ - Cà Mau) chiều dài khoảng 13,12km; quy mô đường cấp III đồng bằng; - Đoạn 2: Đường Tắc Thủ - Rạch Ráng - Sông Đốc (ĐT.985B) chiều dài khoảng 36,89km; quy mô đường cấp IV đồng bằng	2.997.000	Vốn ngân sách trung ương hỗ trợ trong Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030	Năm 2026-2029	
2	Dự án đầu tư xây dựng đường kết nối Quốc lộ 63 - Vành đai 2 - Võ Văn Kiệt - ĐT.984 - U Minh	Tổng chiều dài tuyến khoảng 42,301km, gồm: - Đoạn 1: Đường Vành đai 2, chiều dài khoảng 3,67km (quy mô theo quy hoạch rộng 40m); - Đoạn 2: Đường Võ Văn Kiệt, chiều dài khoảng 12,83km (đoạn quy hoạch đô thị rộng 40m, đoạn còn lại quy mô đường cấp III đồng bằng); - Đoạn 3: Đường ĐT.984; điểm đầu giao với đường ĐT.985C (T13 - Vàm Đá Bạc), xã Khánh An; điểm cuối tại cầu Kênh Lộ Xe, xã Nguyễn Phích; chiều dài khoảng 23,901km (quy mô đường cấp IV đồng bằng); - Đoạn 4: (tuyến nhánh) Từ Kênh Lộ Xe đến cầu Biện Nhị hiện hữu (phần tuyến nhánh) chiều dài khoảng 1,90km.	1.867.990	Vốn ngân sách trung ương hỗ trợ trong Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030	Năm 2026-2029	

TT	Tên dự án	Quy mô đầu tư	Tổng mức đầu tư	Nguồn vốn	Thời gian thực hiện dự án	Ghi chú
3	Dự án đầu tư xây dựng cầu kết nối Bệnh viện đa khoa tỉnh với Quốc lộ 1 (cầu 3 tháng 2)	Tổng chiều dài 587m (phần cầu 243m); chiều rộng 15m	321.210	Ngân sách tỉnh trong Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030	Năm 2026-2029	
4	Dự án đầu tư xây dựng đường Vành đai 1 (thành phố Cà Mau (cũ))	Tổng chiều dài tuyến khoảng 5,9km (quy mô theo quy hoạch đô thị Cà Mau)	2.360.000	Ngân sách tỉnh trong Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030	Năm 2026-2029	
5	Dự án đầu tư đường nối tuyến tránh Quốc lộ 1 với đường Vành đai 2, phường Tân Thành (đoạn từ đường Vành đai 2 đến đường Hoàng Văn Thụ)	Chiều rộng nền đường 40m, mặt đường 23m; dài 2,83km	414.296	Ngân sách tỉnh trong Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030	Năm 2026-2029	
6	Dự án đầu tư xây dựng cầu Vàm Xáng Cái Ngay	Tổng chiều dài 1.744m (trong đó, phần cầu dài 438m); cầu rộng 9m; đường dẫn quy mô cấp IV đồng bằng	255.830	Ngân sách tỉnh trong Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030	Năm 2026-2029	
7	Dự án nâng cấp tuyến đường Đầm Dơi - Cái Nước (đường ĐT.986)	Đường cấp V đồng bằng (đoạn quy hoạch đô thị theo quy mô quy hoạch) dài 23,55km	955.556	Ngân sách tỉnh trong Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030	Năm 2026-2029	
8	Dự án đầu tư xây dựng nâng cấp mở rộng tuyến đường Trí Phải - Thới Bình (đường ĐT.983)	Đường cấp IV đồng bằng; dài 9,6km	354.612	Ngân sách tỉnh trong Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030	Năm 2026-2029	

TT	Tên dự án	Quy mô đầu tư	Tổng mức đầu tư	Nguồn vốn	Thời gian thực hiện dự án	Ghi chú
9	Dự án đầu tư xây dựng đường từ Hồ Gùi đến đường ven biển	Chiều dài tuyến khoảng 3,57km; đường cấp V đồng bằng	238.628	Ngân sách tỉnh trong Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030	Năm 2026-2029	
12	Dự án xây dựng cầu Ba Đình kết nối tỉnh Cà Mau và An Giang	Tổng chiều dài khoảng 1,1km (trong đó, phần cầu 344m); chiều rộng cầu 15m; đường cấp III đồng bằng	470.060	Vốn ngân sách trung ương, vốn ngân sách tỉnh và vốn hợp pháp khác giai đoạn 2026-2030	Năm 2026-2029	
13	Dự án xây dựng cầu Bạc Liêu 5	Chiều rộng cầu 22m; chiều dài khoảng 300m; đường dẫn vào cầu: 2,705km	969.741	Vốn ngân sách trung ương, vốn ngân sách tỉnh và vốn hợp pháp khác giai đoạn 2026 - 2030	Năm 2026-2029	
14	Dự án xây dựng cầu Vàm Xáng (huyện Đông Hải (cũ))	Chiều rộng cầu 12m, chiều dài cầu khoảng 320m; đường dẫn vào cầu 1,2km;	321.573	Vốn ngân sách trung ương, vốn ngân sách tỉnh và vốn hợp pháp khác giai đoạn 2026 - 2030	Năm 2026-2028	
15	Dự án nâng cấp đường ĐT.978 (đoạn Quốc lộ 1 - Quản lộ Phụng Hiệp)	Đường cấp IV đồng bằng; dài khoảng 26,5km	1.932.703	Vốn ngân sách trung ương, vốn ngân sách tỉnh và vốn hợp pháp khác giai đoạn 2026 - 2030	Năm 2026 - 2029	

TT	Tên dự án	Quy mô đầu tư	Tổng mức đầu tư	Nguồn vốn	Thời gian thực hiện dự án	Ghi chú
16	Dự án nâng cấp đường tỉnh ĐT.980 thành QL.63B (đoạn Giá Rai – Phó Sinh) và xây dựng đường bờ Tây kênh Láng Trâm (ĐT.982B)	Đường cấp III, IV đồng bằng; dài khoảng 20,5km	1.862.681	Vốn ngân sách trung ương, vốn ngân sách tỉnh và vốn hợp pháp khác giai đoạn 2026 - 2030	Năm 2026 - 2029	
17	Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường từ cầu Hòa Bình 2 - Đê Biển.	Đường cấp IV đồng bằng; dài khoảng 11,3km	826.793	Vốn ngân sách trung ương giai đoạn 2026 - 2030	Năm 2026 - 2029	
18	Dự án nâng cấp, mở rộng tuyến đường Khúc Tréo - Tân Lộc	Đường cấp V đồng bằng; chiều dài 9,6 km	361.357	Vốn ngân sách tỉnh và vốn hợp pháp khác giai đoạn 2026 - 2030	Năm 2026 - 2029	
19	Dự án đường ven biển đoạn đi qua tỉnh Cà Mau	Đường cấp IV đồng bằng; dài khoảng 85,4km	8.482.425	Vốn vay Ngân hàng Xuất nhập khẩu Hàn Quốc (KEXIM)	Năm 2026 - 2029	
20	Dự án đường ven biển đoạn qua tỉnh Bạc Liêu (cũ) và đoạn nhánh kết nối đường Nam Sông Hậu	Đường cấp III đồng bằng; chiều dài khoảng 53,12km và 6,5km đường quy hoạch đô thị, rộng 36m	3.766.173	Sử dụng vốn vay Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB)	Năm 2026 - 2030	
<b>Tổng cộng</b>			<b>28.759.000</b>			

**PHỤ LỤC 2: DANH MỤC CÁC DỰ ÁN GIAO THÔNG TRỌNG ĐIỂM CỦA TỈNH CÀ MAU GIAI ĐOẠN 2026-2030**  
(Dự án mới đề xuất đưa vào vào Kế hoạch)

*(Kèm theo Kế hoạch số 84/KH-UBND ngày 13/02/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)*

*Đơn vị tính: Triệu đồng*

TT	Tên dự án	Quy mô	Tổng mức đầu tư	Nguồn vốn thực hiện			Ghi chú
				Ngân sách	ODA	Ngoài ngân sách	
<b>I</b>	<b>Đường tỉnh</b>		<b>36.761.495</b>				
1	Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường kết nối đô thị Cà Mau và đô thị Bạc Liêu (bao gồm các tuyến nối)	Chiều dài tuyến chính khoảng 55km	25.500.000	X		X	
2	Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường ven biển các đoạn còn lại qua địa bàn tỉnh Cà Mau (đoạn Rạch Góc - Cái Đồi Vàm và đoạn Sông Đốc - Tiểu Dừa)	Đường cấp IV đồng bằng; dài khoảng 77,6km (các đoạn trong đô thị đầu tư theo quy hoạch đô thị)	8.545.000	X			
3	Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường ĐT.985 (từ đường Bờ Nam Sông Đốc đến xã Trần Văn Thời)	Chiều dài tuyến khoảng 5,0km; đường cấp III đồng bằng; cầu tải trọng HL-93	730.000	X			
4	Dự án đầu tư xây dựng cầu Sông Trẹm trên tuyến đường Thới Bình - U Minh (ĐT.983B)	Chiều dài tuyến khoảng 500m; cầu tải trọng HL-93	350.000	X			
5	Dự án nâng cấp đường tỉnh ĐT.981 (Hộ Phòng - Chủ Chí)	- Phần đường: Đường cấp IV đồng bằng; dài khoảng 13,1km (bao gồm chiều dài cầu); - Phần cầu: Tải trọng thiết kế HL-93	1.161.715	X			
6	Dự án đầu tư xây dựng đường Kênh 11 (nối từ đường Hành lang ven biển phía Nam đến xã Nguyễn Phích)	Tổng chiều dài tuyến khoảng 10,33km, đường cấp V đồng bằng	474.780	X			
<b>II</b>	<b>Hệ thống bến xe</b>		<b>120.000</b>				
1	Bến xe Đất Mũi	Bến loại 4	30.000			X	
2	Bến xe Sông Đốc	Bến loại 3	60.000			X	
3	Bến xe Gành Hào	Bến loại 4	30.000			X	
	<b>Tổng cộng</b>		<b>36.881.000</b>				